

Số: 195/2016/DFK-BCSX

BÁO CÁO SOÁT XÉT THÔNG TIN TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI THỦY SẢN (ICF)**

Chúng tôi đã soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại thủy sản (ICF) (sau đây gọi tắt là "Công ty") bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 30 tháng 6 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính cho giai đoạn tài chính 6 tháng đầu năm kết thúc vào cùng ngày, từ trang 04 đến trang 32 kèm theo, được lập vào ngày 15 tháng 8 năm 2016.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính giữa niên độ theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (công ty chứng khoán) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận về báo cáo tài chính giữa niên độ dựa trên kết quả soát xét của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc soát xét theo Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện.

Công việc soát xét thông tin tài chính giữa niên độ bao gồm việc thực hiện các cuộc phỏng vấn, chủ yếu là phỏng vấn những người chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính kế toán, và thực hiện thủ tục phân tích và các thủ tục soát xét khác. Một cuộc soát xét về cơ bản có phạm vi hẹp hơn một cuộc kiểm toán được thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và do vậy không cho phép chúng tôi đạt được sự đảm bảo rằng chúng tôi sẽ nhận biết được tất cả các vấn đề trọng yếu có thể được phát hiện trong một cuộc kiểm toán. Theo đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Kết luận của kiểm toán viên

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 30/6/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho giai đoạn tài chính 06 tháng đầu năm kết thúc vào ngày 30/6/2016, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ.



Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số 1756-2013-042-1

Thay mặt và đại diện cho

Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam

Tp. HCM, ngày 15 tháng 8 năm 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI THỦY SẢN

Lô số A77/I, Đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, P. Bình Hưng Hòa B, Q. Bình Tân, Tp. HCM

Báo cáo tài chính

Cho kỳ tài chính từ ngày 01/01/2016 đến ngày 30/6/2016

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho kỳ tài chính từ ngày 01/01/2016 đến ngày 30/6/2016

MẪU B 02-DN

Đơn vị tính: VNĐ

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Từ ngày	Từ ngày
			01/01/2016 đến ngày 30/6/2016	01/01/2015 đến ngày 30/6/2015
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		53.023.028.730	52.979.691.021
2. Các khoản giảm trừ	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.01	53.023.028.730	52.979.691.021
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.02	40.453.998.920	40.081.139.756
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		12.569.029.810	12.898.551.265
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.03	2.673.335.811	545.807.035
7. Chi phí tài chính	22	VI.04	5.706.787.580	4.668.482.638
- Trong đó: chi phí lãi vay	23		3.784.260.110	2.832.569.014
8. Chi phí bán hàng	25	VI.05	4.535.451.771	2.402.827.756
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.06	10.517.624.394	6.275.457.520
10. Lợi nhuận/(lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(5.517.498.124)	97.590.386
11. Thu nhập khác	31		1.160.182	12.249.867
12. Chi phí khác	32		4.156.202.537	62.725.709
13. Lợi nhuận khác	40	VI.07	(4.155.042.355)	(50.475.842)
14. Tổng lợi nhuận/(lỗ) kế toán trước thuế	50		(9.672.540.479)	47.114.544
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.08	-	10.640.200
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận/(lỗ) sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(9.672.540.479)	36.474.344
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.09	(755)	3
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.09	(755)	3


LẠI TUYẾT THANH

Người lập

Ngày 15 tháng 8 năm 2016


LẠI TUYẾT THANH

Kế toán trưởng

**TRỊNH BÁ HOÀNG**

Tổng Giám đốc